

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST
Ngày: 23 - 4 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Quách Xuân Luyện và ông Nguyễn Thế Quý.

Thư ký phiên toà: ông Đặng Trần Kim Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: ông Vũ Đình Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS ngày 09/4/2021, đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn D - sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn ĐB, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T và bà Đinh Thị T; có vợ Hồ Thị Th và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án: ngày 24/4/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2019; tiền sự: không; đặc điểm nhân thân: ngày 10/12/2020, bị Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/01/2021 đến ngày 15/01/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Văn S - sinh năm 1993; nơi cư trú: thôn ĐB, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn X và bà Hoàng Thị O; vợ Trần Thị Hoài T và 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/01/2021 đến ngày 15/01/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** ông Trần Minh H - sinh năm 1978; nơi cư trú : tổ 5, phường HBT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam ; người đại diện theo ủy quyền : ông Trịnh Trung M - sinh năm 1945; nơi cư trú: thôn NP, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

* **Người làm chứng:**

1. Anh Phạm Văn B - sinh năm 1990; vắng mặt.
2. Anh Hà Văn Q - sinh năm 1989; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 10/5/2020, Đinh Văn D điều khiển xe mô tô không đeo biển kiểm soát từ nhà mình ở thôn ĐB, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam, đi trên các tuyến đường để tìm khu vực có nghĩa trang với mục đích trộm cắp các cánh cổng làm bằng sắt trong các khu mộ của nghĩa trang để bán lấy tiền tiêu sái cá nhân và mua ma túy sử dụng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực nghĩa trang thôn Nguyễn Phú, xã Thanh Hương, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, D phát hiện thấy khu mộ Trần tộc của gia đình ông Trần Minh H được xây bằng tường bao xung quanh, cổng ra vào có hai cánh cửa làm bằng inox sơn màu vàng và được khóa ở phía bên trong bằng một khóa Việt Tiệp. Quan sát xung quanh thấy không có người, nên D dựng xe ở lề đường rồi đi vào khu mộ. D nhặt một viên gạch đỏ ở gần khu mộ và trèo qua bờ tường vào bên trong khu mộ, đi tới khu vực cánh cổng. Sau đó, D ngồi xổm, dùng tay phải cầm viên gạch đỏ đập nhiều nhát (khoảng 7-8 nhát) theo hướng từ trên xuống dưới, từ sau về trước vào chiếc khóa, làm khóa bị vỡ bung một bên móc. D mở khóa rồi dùng hai tay nhấc từng cánh cổng ra khỏi bản lề, bê ra để lên yên xe mô tô, sau đó điều khiển xe mô tô chở 02 cánh cổng đem đi cất giấu ở lề đường Xuân Trường thuộc địa phận xã Thanh Hương, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, D sử dụng điện thoại di động gọi điện cho Lê Văn S nói: “*Đi chơi*”, S hiểu ý D rủ S cùng đi mua ma túy để sử dụng, nên đồng ý và hẹn đón D ở khu vực đường Xuân Thành thuộc địa phận xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, rồi điều khiển xe mô tô BKS 90B2-48... đi đến địa điểm như đã hẹn gặp D. Tại đây, D bảo với S: “*Mày chở anh đi bán 02 cái cửa*”, S điều khiển xe mô tô chở D đi theo chỉ dẫn của D. Khi đi đến nơi cất giấu hai cánh cửa cổng, D bảo S dừng xe lại rồi D xuống xe đi đến vị trí cất giấu 02 cánh cửa, dùng hai tay bê 02 cánh cửa ra để lên yên xe phía sau. Thấy vậy, S hỏi D: “*Cổng này lấy ở đâu?*”, D trả lời: “*Lấy trộm của các cụ*”. Nghe D nói vậy, S biết 02 cánh cửa cổng là do D đã trộm cắp ở nghĩa trang mà có, liền điều khiển xe mô tô BKS 90B2-48... chở D ngồi sau ôm, giữ 02 cánh cửa cổng đi đến cửa hàng thu mua phế liệu của anh Hà Văn Q ở thôn TH, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam. Đến nơi, S dừng xe

đứng ngoài đợi, còn D bê 02 cánh cửa cổng vào trong cửa hàng trao đổi, cân trọng lượng và bán cho anh Q với giá 800.000 đồng. Tới thời điểm phát hiện vụ việc, do thời gian đã lâu, nên anh Q không nhớ chính xác số cân cụ thể, chỉ nhớ 02 cánh cổng được làm bằng inox có sơn tĩnh điện, nặng khoảng 40kg. Qua điều tra, thợ gia công cổng cho ông H là anh Phạm Văn B xác định khi gia công 02 cánh cổng này được làm bằng inox 304 có sơn tĩnh điện màu vàng, khi làm xong anh đã cân để thanh toán tiền, xác định nặng 45kg. Toàn bộ số tiền có được do bán 02 cánh cửa cổng, D và S tiêu sài cá nhân và mua ma túy sử dụng hết.

Ngoài ra, quá trình điều tra Đinh Văn D và Lê Văn S còn khai nhận trong tháng 6 năm 2020, D và S còn trộm cắp 03 cánh cửa cổng tại nghĩa trang thôn Phú Gia, xã Thanh Nguyên, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, sau đó mang đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân, nhưng đến nay chưa xác định được bị hại.

Ngày 03/01/2021, ông Trần Minh H đã có đơn trình báo Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành điều tra và thu giữ vật chứng có liên quan, gồm: 01 (một) khóa nhãn hiệu VIET TIEP bằng kim loại, loại khóa treo, phần thân khóa bị vỡ chốt, khóa bị cong méo; 01 (một) ảnh màu kích thước (26,5 x 18,5)cm do ông Trịnh Trung M tự nguyện giao nộp. Còn 02 cánh cửa cổng sau khi mua được, anh Q đã bán cho người khác, không xác định được địa chỉ, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm không thu hồi được.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Văn D, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn S thu giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, BKS 90B2-48..., đã qua sử dụng; 01 (một) đăng ký xe mô tô BKS 90B2-48... mang tên Lê Văn S.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 06/01/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện Thanh Liêm kết luận: *“Giá trị 02 cánh cửa bằng Inox 304 kích thước mỗi cánh (53,5 x 107)cm, được sơn tĩnh điện bên ngoài màu vàng, tổng khối lượng khoảng 45kg tại thời điểm ngày 10/5/2020 là 3.100.000 đồng; giá trị thiệt hại của 01 khóa VietTiep có kích thước thân khóa (4,5 x 1,9 x 6,10)cm, phần thân khóa đã bị vỡ, chốt khóa bị cong méo tại thời điểm ngày 10/5/2020 là 105.000 đồng”.*

* Về trách nhiệm dân sự: trong quá trình điều tra, người đại diện theo ủy quyền của bị hại là ông Trịnh Trung M yêu cầu D và S bồi thường giá trị hai cánh cửa cổng là 5.000.000 đồng. D và S nhất trí bồi thường số tiền trên, song đến nay chưa thực hiện.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKSTL ngày 24/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Đinh Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; truy tố Lê Văn S về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Đinh Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo Lê Văn S phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự - xử phạt Đinh Văn D từ 18 đến 24 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i và s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự - xử phạt Lê Văn S từ 09 đến 12 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng các điều 584, 585, 587 và 589 của Bộ luật Dân sự - buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng, chia phần mỗi bị cáo phải bồi thường 2.500.000 đồng. Về xử lý vật chứng: tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô BKS 90B2-48... và đăng ký xe; tịch thu, tiêu hủy 01 (một) khóa nhãn hiệu VIET TIEP; lưu tại hồ sơ vụ án 01 (một) ảnh màu kích thước (26,5 x 18,5)cm.

- Các bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Về trách nhiệm dân sự: các bị cáo đều nhất trí bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng, mỗi bị cáo bồi thường 2.500.000 đồng.

- Người đại diện theo ủy quyền của bị hại là ông Trịnh Trung M yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Đinh Văn D và Lê Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: với mục đích trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài cá nhân và mua ma túy để sử dụng; khoảng 16 giờ ngày 10/5/2020, Đinh Văn D đã lén lút trộm cắp 02 cánh cổng làm bằng inox 304, trị giá 3.100.000đ (ba triệu một trăm nghìn đồng) ở khu mộ Trần tộc thuộc khu vực nghĩa trang thôn Nguyễn Phú, xã Thanh Hương, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam của gia đình ông Trần Minh H. Đến khoảng 18 giờ cùng

ngày, D đã rủ và cùng Lê Văn S đi bán 02 cánh cổng trên tại cửa hàng thu mua phế liệu của anh Hà Văn Q được 800.000 đồng, rồi cả hai mua ma túy sử dụng và tiêu sài cá nhân hết số tiền này.

[3] Hành vi nêu trên của Đinh Văn D là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Tài sản mà D trộm cắp có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng. Lê Văn S không hứa hẹn trước và biết rõ 02 cánh cửa cổng là do D trộm cắp được mà có, song vẫn điều khiển xe mô tô chở D đi tiêu thụ; nên S chịu trách nhiệm hình sự độc lập về hành vi phạm tội của mình. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố Đinh Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; truy tố Lê Văn S về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng:

Về nhân thân: các bị cáo đều là người nghiện ma túy, bị cáo Đinh Văn D có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo Đinh Văn D đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Văn S không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Văn S “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy: Đinh Văn D đã bị kết án, chưa được xóa án tích, mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật, không chịu cải tạo. Lê Văn S mặc dù phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng bản thân S khai nhận S là người nghiện ma túy và còn thực hiện vụ trộm cắp khác, nhưng chưa bị xử lý vì chưa tìm được bị hại. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy, các bị cáo đều là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định; nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: người đại diện theo ủy quyền của bị hại là ông Trịnh Trung M yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị 02 cánh cửa cổng là 5.000.000 đồng, các bị cáo nhất trí bồi thường số tiền trên và mỗi bị cáo bồi thường số tiền 2.500.000 đồng. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các bên, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô BKS 90B2-48... và đăng ký xe mô tô: quá trình điều tra xác định đây là tài sản S mua trước khi kết hôn, không phải là tài sản chung của vợ chồng; ngày 10/5/2020, S sử dụng làm phương tiện để chở Đinh Văn D đi tiêu thụ tài sản do D trộm cắp được mà có, nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) khóa nhãn hiệu VIET TIEP đã bị hỏng, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) ảnh màu chụp 02 cánh cửa cổng khu mộ trước khi bị trộm cắp, nay sẽ lưu tại hồ sơ vụ án.

[6] Về các vấn đề khác:

- Đối với hành vi của anh Hà Văn Q là người mua 02 cánh cửa cổng: qua điều tra xác định, quá trình thỏa thuận mua bán, anh Q không biết đây là tài sản do D trộm cắp được mà có; nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Q là đúng pháp luật.

- Đối với chiếc xe mô tô không đeo biển kiểm soát mà D sử dụng để đi trộm cắp: quá trình điều tra xác định D mượn xe mô tô này của một người bạn nghiện tên Công (D không xác định được lai lịch), sau đó D đã trả lại chiếc xe này cho bạn của mình. Quá trình mượn xe, D không nói cho Công biết về việc sử dụng chiếc xe để đi trộm cắp tài sản; nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ để thu hồi, xử lý.

- Đối với hành vi trộm cắp 03 cánh cửa cổng vào tháng 6 năm 2020 tại các khu mộ trong nghĩa trang thôn Phú Gia, xã Thanh Nguyên, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam của Đinh Văn D và Lê Văn S: do đến nay chưa xác định được bị hại, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau là đúng pháp luật.

- Đối với việc Đinh Văn D khai nhận dùng số tiền bán tài sản trộm cắp để mua ma túy, sau đó cùng S sử dụng: tuy nhiên, D không xác định được lai lịch người bán ma túy cho mình; nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ để triệu tập xác minh. Ngoài ra, do không thu giữ được vật chứng, nên không có căn cứ để trưng cầu giám định xác định có đúng là ma túy hay không. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự của Đinh Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[7] Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 (đối với Đinh Văn D), khoản 1 Điều 323, các điểm i và s khoản 1 Điều 51, Điều 38 (đối với Lê Văn S), Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 106 và 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 584, 585, 587 và 589 của Bộ luật Dân sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố: bị cáo Đinh Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo Lê Văn S phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn D 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 06/01/2021.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn S 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 06/01/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: buộc các bị cáo Đinh Văn D và Lê Văn S phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông Trần Minh H số tiền 5.000.000 đồng. Chia phần: bị cáo Đinh Văn D phải bồi thường 2.500.000 đồng, bị cáo Lê Văn S phải bồi thường 2.500.000 đồng.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô BKS 90B2-48... và đăng ký xe mô tô; tịch thu, tiêu hủy 01 (một) khóa nhãn hiệu VIET TIEP đã bị hỏng (chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/3/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm). Lưu tại hồ sơ vụ án 01 (một) ảnh màu kích thước (26,5 x 18,5)cm.

4. Án phí: các bị cáo Đinh Văn D, Lê Văn S mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của bị hại có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Xuân Cảnh